

Số: 07/NQ-HĐND

Thăng Bình, ngày 13 tháng 7 năm 2018

**NGHỊ QUYẾT**

**Điều chỉnh, bổ sung dự toán thu - chi NSNN năm 2018**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN THĂNG BÌNH  
KHOÁ XI, KỲ HỌP THỨ 08**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/ 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết về hướng dẫn thi hành Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 4288/QĐ-UBND ngày 07/12/2017 của UBND tỉnh Quảng Nam về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 20/12/2017 của Hội đồng nhân dân huyện Thăng Bình về phân bổ dự toán thu- chi NSNN năm 2018;

Xét Tờ trình số 183/TTr-UBND ngày 25/6/2018 của UBND huyện Thăng Bình về việc đề nghị điều chỉnh bổ sung dự toán thu - chi NSNN năm 2018;

Sau khi xem xét báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội, HĐND huyện và ý kiến thảo luận tại kỳ họp,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Điều chỉnh, bổ sung dự toán thu - chi NSNN năm 2018; với nội dung cụ thể như sau:

*1- Điều chỉnh, bổ sung dự toán thu-chi NSNN năm 2018:*

*DVT: đồng*

| TT | Nội dung                                | Số tiền                |
|----|-----------------------------------------|------------------------|
| A  | <b>Tổng nguồn thu (bổ sung)</b>         | <b>112.001.181.096</b> |
| I  | <b>Nguồn vốn ngân sách tỉnh bổ sung</b> | <b>112.001.181.096</b> |
| 1  | Chi đầu tư                              | 27.717.738.000         |
| 2  | Chi thường xuyên                        | 84.283.443.096         |
| B  | <b>Tổng đề nghị tăng chi</b>            | <b>112.001.181.096</b> |
| *  | <b>Chi đầu tư</b>                       | <b>27.717.738.000</b>  |
| I  | <b>Nguồn tỉnh bổ sung</b>               | <b>27.717.738.000</b>  |

|          |                                                                                |                       |
|----------|--------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|
| <b>1</b> | <b>Vốn đầu tư chương trình giảm nghèo</b>                                      | <b>4.150.738.000</b>  |
|          | - Vốn đầu tư chương trình 30a (Giảm nghèo)                                     | 3.660.000.000         |
|          | - Vốn chương trình 135 (Bình Lãnh)                                             | 490.738.000           |
| <b>2</b> | <b>Đầu tư nông thôn mới</b>                                                    | <b>25.067.000.000</b> |
|          | - Kinh phí khen thưởng nông thôn mới (Bình Trung)                              | 300.000.000           |
|          | - Kinh phí nông thôn mới (Vốn MT Trung ương)                                   | 24.767.000.000        |
| <b>3</b> | <b>Đầu tư về Y tế</b>                                                          | <b>-1.500.000.000</b> |
|          | - Điều chỉnh giảm công trình Trạm Y tế Bình Lãnh (theo QĐ điều chỉnh của tỉnh) | -1.500.000.000        |
| <b>*</b> | <b>Chi thường xuyên</b>                                                        | <b>84.283.443.096</b> |
| <b>I</b> | <b>Nguồn NS tỉnh bổ sung</b>                                                   | <b>84.283.443.096</b> |
| <b>1</b> | <b>Quản lý nhà nước</b>                                                        | <b>66.000.000</b>     |
|          | - Kinh phí hoạt động ban thanh tra nhân dân                                    | 66.000.000            |
| <b>2</b> | <b>Sự nghiệp kinh tế</b>                                                       | <b>5.000.000.000</b>  |
|          | - Kinh phí khắc phục lũ lụt năm 2017                                           | 5.000.000.000         |
| <b>3</b> | <b>Sự nghiệp giáo dục- đào tạo</b>                                             | <b>4.518.660.000</b>  |
|          | - Kinh phí thực hiện Nghị định 116/NĐ-CP                                       | 4.518.660.000         |
| <b>4</b> | <b>Đảm bảo xã hội</b>                                                          | <b>68.562.783.096</b> |
|          | - Kinh phí trợ cấp một lần đối tượng tham gia kháng chiến                      | 206.576.096           |
|          | - Kinh phí thực hiện chính sách thoát nghèo bền vững NQ 13/NQ-HDND             | 5.963.205.000         |
|          | - Kinh phí nhà ở người có công theo QĐ 22/TTg (Vốn TW 55,602 tỷ)               | 58.862.000.000        |
|          | - Kinh phí nghỉ hưu trước tuổi                                                 | 1.198.602.000         |
|          | - Kinh phí thăm Tết nguyên đán Mậu Tuất (Đối tượng người có công cách mạng)    | 1.123.500.000         |
|          | - Kinh phí bảo trợ xã hội năm 2017                                             | 1.170.000.000         |

|          |                                                                                          |                      |
|----------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|          | - Kinh phí đội công tác xã hội tình nguyện                                               | 38.900.000           |
| <b>5</b> | <b>An ninh trật tự</b>                                                                   | <b>100.000.000</b>   |
|          | - Kinh phí an toàn giao thông                                                            | 100.000.000          |
| <b>6</b> | <b>Vốn sự nghiệp CTMTQG Nông thôn mới, chương trình 135, chương trình giảm nghèo 30a</b> | <b>6.036.000.000</b> |
|          | - Kinh phí sự nghiệp nông thôn mới                                                       | 6.036.000.000        |

2- *Bổ sung nội dung điều hành nguồn vượt thu năm 2017:* Điều hành nguồn vượt thu năm 2017 chuyển sang năm 2018 để bổ sung kinh phí thực hiện Khu dân cư kiểu mẫu cho 7 xã chưa được hỗ trợ (Bình Tú, Bình Quý, Bình An, Bình Chánh, Bình Định Bắc, Bình Giang, Bình Định Nam) với mức 200.000.000 đồng/xã.

## **Điều 2: Tổ chức thực hiện:**

HĐND huyện giao UBND huyện xây dựng kế hoạch, giải pháp triển khai thực hiện Nghị quyết.

Thường trực HĐND huyện, các ban HĐND, đại biểu HĐND huyện tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Đề nghị Ủy ban MTTQVN huyện và các tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện tốt Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Thăng Bình khoá XI, kỳ họp thứ 08 thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2018./.

*Nơi nhận:*

- UBND tỉnh(b/c);
- TVHU Thăng Bình (b/c);
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các ngành, địa phương;
- Lưu VT-TH

**CHỦ TỊCH**



*Phan Công Vũ*